

1.1.1 Chức năng đăng nhập hệ thống

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Xác thực người dùng vào hệ thống quản lý bệnh xá.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG

Hệ thống quản lý bệnh xá

Tên đăng nhập (*)

username

Mật khẩu (*)

 Đăng nhập

Hủy

[Quên mật khẩu?](#)

Xử lý:

Kiểm tra hợp lệ rỗng/độ dài.

Chuẩn hóa username.

So khớp mật khẩu trong kho tài khoản;.

Phân quyền theo vai trò (Bác sĩ/Y tá/Quản trị).

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
SELECT Id, PasswordHash, Role, RefTable, RefId  
FROM TaiKhoan
```

```
WHERE Username = @Username AND IsActive = 1;
```

1.1.2 Chức năng tạo hồ sơ bệnh nhân

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Thêm mới bệnh nhân theo các thông tin về quân nhân.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

TẠO HỒ SƠ BỆNH NHÂN

Mã quân nhân

Mã QN

Giới tính

Họ và tên

Họ tên

Mã cấp bậc

Số BHYT

Số BHYT

Mã chức vụ

Chọn ngày sinh

Mã đơn vị

✖ HỦY

✔ TẠO

Xử lý:

Validate: duy nhất MaQuanNhan, định dạng BHYT; ngày sinh \leq hiện tại.

Kiểm tra tồn tại ChucVu.MaChucVu, DonVi.MaDonVi.

Ghi bản ghi mới.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
INSERT INTO BenhNhan(MaQuanNhan, HoTen, SoBHYT, NgaySinh, GioiTinh, MaCapBac, MaChucVu, MaDonVi)
```

```
VALUES(@MaQN, @HoTen, @BHYT, @NgaySinh, @GioiTinh, @MaCapBac, @MaChucVu, @MaDonVi);
```

Tra cứu dropdown:

```
SELECT MaChucVu, TenChucVu FROM ChucVu ORDER BY TenChucVu;
```

```
SELECT MaDonVi, TenDonVi FROM DonVi ORDER BY TenDonVi;
```

1.1.3 Chức năng tạo hồ sơ khám bệnh

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Tạo hồ sơ khám bệnh để theo dõi bệnh sử/điều trị.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

TẠO HỒ SƠ KHÁM BỆNH

Mã hồ sơ

Mã HS

Chọn ngày tạo

LỌC

Hiện thị bệnh nhân

Bệnh lý

Tiền sử

Chẩn đoán

HỦY

TẠO

Xử lý:

Tìm/Chọn bệnh nhân hợp lệ.

MaHoSo duy nhất.

Insert hồ sơ.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
INSERT INTO HoSoKhamBenh(MaHoSo, IDBenhNhan, [Ngày tạo], BenhLy, TienSu, ChanDoan)
```

```
VALUES(@MaHS, @IDBN, @NgayTao, @BenhLy, @TienSu, @ChanDoan);
```

Tra cứu Tìm BN theo mã/họ tên:

```
SELECT TOP 20 ID, MaQuanNhan, HoTen, SoBHYT, NgaySinh  
FROM BenhNhan
```

```
WHERE MaQuanNhan = @Key OR HoTen LIKE '%' + @Key + '%'
```

```
ORDER BY HoTen;
```

1.1.4 Chức năng nhập kết quả khám bệnh

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Lưu kết quả khám từng lần (phiếu khám) gắn với Hồ sơ khám bệnh.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

NHẬP KẾT QUẢ KHÁM BỆNH

Số phiếu khám

Số PK

✎ Chọn ngày khám

Chọn phòng khám ▼

 TÌM KIẾM

Ghi chú

Hiện thị bác sĩ

Hiện thị KQKB

Nhập kết quả

.....

.....

 HỦY

 LƯU

Xử lý:

Nếu SoPhieuKham đã có → load để cập nhật; ngược lại → thêm mới.

IDHoSoKhamBenh lấy từ màn trước (context) hoặc popup chọn hồ sơ theo MaHoSo.

IDBacSi từ người đăng nhập (role Bác sĩ) hoặc pick.

Kiểm tra tồn tại FK PhongKham.ID.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
INSERT INTO KetQuaKhamBenh(SoPhieuKham, IDHoSoKhamBenh, IDBacSi, IDPhongKham, NgayKham, KetQua, GhiChu)
```

```
VALUES(@SoPK, @IDHS, @IDBS, @IDPK, @NgayKham, @KetQuaJson, @GhiChu);
```

1.1.5 Chức năng kê đơn thuốc

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Tạo đơn thuốc, gắn vào hồ sơ khám bệnh.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:


KÊ ĐƠN THUỐC

Hiện thị bác sĩ (ID)

Hiện thị mã đơn

 CHỌN

Chọn thuốc ▼

 Chọn ngày kê

Số lượng

Liều lượng

Cách dùng

SL

Liều

Cách dùng

XÓA

THÊM

Danh sách thuốc kê

 HỦY

 LƯU ĐƠN

Xử lý:

Tạo DonThuoc → lấy ID sinh ra.

Ghi chi tiết từng dòng; cập nhật HoSoKhamBenh.IDDonThuoc = ID.

Không trừ kho ngay (vì không có yêu cầu xuất kho); nếu có nghiệp vụ phát thuốc thì xử lý tại module cấp phát.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
BEGIN TRAN;
```

```
INSERT INTO DonThuoc(MaDon, IDBacSi, NgayKe)
```

```
VALUES(@MaDon, @IDBS, @NgayKe);
```

```
DECLARE @IDDonThuoc INT = SCOPE_IDENTITY();
```

```
UPDATE HoSoKhamBenh SET IDDonThuoc = @IDDonThuoc WHERE ID = @IDHoSo;
```

```
COMMIT;
```

Tra thuốc (dropdown):

```
SELECT ID, MaThuoc, TenThuoc, DonViTinh, SoLuong FROM Thuoc ORDER BY TenThuoc;
```

1.1.6 Chức năng nhập thuốc

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Ghi nhận đơn nhập thuốc, cộng tồn.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

NHẬP THUỐC

Danh sách thuốc nhập

Hiện thị mã đơn

Ngày nhập

Chọn thuốc ▼

THÊM

XÓA

Số lượng nhập

✕ HỦY

✓ LƯU PHIẾU

Xử lý:

Tạo DonNhap.

Chèn nhiều dòng ThuocTrongDonNhap.

Cộng tồn vào Thuoc.SoLuong.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

BEGIN TRAN;

INSERT INTO DonNhap(MaDon, NgayNhap) VALUES(@MaDon, @NgayNhap);

DECLARE @IDDonNhap INT = SCOPE_IDENTITY();

INSERT INTO ThuocTrongDonNhap(IDThuoc, IDDonNhap, SoLuong)

VALUES(@IDThuoc, @IDDonNhap, @SoLuong);

UPDATE Thuoc SET SoLuong = ISNULL(SoLuong,0) + @SoLuong WHERE ID = @IDThuoc;

COMMIT;

1.1.7 Chức năng nhập vật tư

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Ghi nhận nhập kho vật tư theo phòng nhận.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

NHẬP VẬT TƯ

Hiện thị mã nhập

Chọn vật tư ▼

 Ngày nhập

Chọn phòng nhận vật tư ▼

Nhập số lượng

 HỦY

 LƯU PHIẾU

Xử lý:

Kiểm tra tồn tại VatTu.MaVatTu, PhongKham.ID.

Thêm một record (thiết kế hiện tại mỗi phiếu chứa 1 dòng – đúng với bảng).

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
INSERT INTO NhapVatTu(MaNhap, NgayNhap, MaVatTu, IDPhongNhap, SoLuong)
VALUES(@MaNhap, @NgayNhap, @MaVatTu, @IDPhongKham, @SoLuong);
```

1.1.8 Chức năng tạo hồ sơ bác sĩ

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Thêm mới bác sĩ và gán phòng khám.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

TẠO HỒ SƠ BÁC SĨ

Mã bác sĩ

Mã

✎ Ngày sinh

Giới tính ▼

Họ và tên

Họ tên

Cấp bậc ▼

Phòng khám ▼



HỦY



LƯU

Xử lý:

Check duy nhất MaBacSi.

Kiểm tra tồn tại PhongKham.TenPhong.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

INSERT INTO BacSi(MaBacSi, HoTen, NgaySinh, GioiTinh, MaCapBac, TenPhong)

VALUES(@MaBS, @HoTen, @NgaySinh, @GioiTinh, @MaCapBac, @TenPhongKham);

1.1.9 Chức năng tạo hồ sơ y tá

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Thêm mới y tá, gán phòng khám & cấp bậc.

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

TẠO HỒ SƠ Y TÁ

Mã Y Tá

Mã YT

Họ và tên

Họ tên

✎ Ngày sinh

Giới tính ▼

Phòng khám ▼

Cấp bậc ▼

✖ HỦY

✔ LƯU

Xử lý:

Check duy nhất MaYTá.

Kiểm tra tồn tại PhongKham.TenPhong.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
INSERT INTO YTá(MaYTá, HoTen, NgaySinh, GioiTinh, MaCapBac, TenPhong)
VALUES(@MaYT, @HoTen, @NgaySinh, @GioiTinh, @MaCapBac, @TenPhongKham);
```

1.1.10 Chức năng tạo phòng khám

Sinh viên thực hiện:

Mục tiêu: Thêm phòng khám, gán trưởng phòng (bác sĩ).

Thực hiện: <Ghi tên người thực hiện>

Giao diện:

TẠO PHÒNG KHÁM

Tên phòng khám

Tên PK

Trưởng phòng khám

Trưởng PK

 CHỌN

 HỦY

 LƯU

Xử lý:

Kiểm tra trùng TenPhong.

IDTruongPhong có thể để NULL (chưa bổ nhiệm).

Sau khi lưu: reload nguồn dữ liệu cho các dropdown “Phòng khám”.

Quy trình xử lý cơ sở dữ liệu:

```
INSERT INTO PhongKham(TenPhong, IDTruongPhong)
VALUES(@TenPhong, @IDTruongPhong);
```

NHẬP THIẾT BỊ Y TẾ

Tên thiết bị

Tên TB

Mã cá thể

Mã CT

Loại thiết bị



Thiết bị



Tình trạng



Phòng khám



Ngày cấp

Ngày bảo trì

LƯU THIẾT BỊ



HỦY



LƯU

TẠO LỊCH HẸN

Tên Bệnh nhân (ID)

Tên bệnh nhân (ID)

Tên bác sĩ (ID)

Tên bác sĩ (ID)



CHỌN

GIỜ HẸN

NGÀY HẸN



HỦY



LƯU LỊCH HẸN